

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2023/HSST

Ngày: 24/11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thành Niên

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Khánh và bà Phạm Thị Nga

Thư ký phiên tòa: Ông Ninh Viết Tùng - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 127/2023/HSST ngày 02 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Hà Quốc C, sinh năm 2000; Nơi sinh: Hòa Bình. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Xóm C 1, xã H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Con ông: Hà Văn Nh, Con bà: Hà Thị T; Vợ con: chưa; gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 07/8/2023 đến nay, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Đức H, sinh năm 2001; Nơi sinh: Hòa Bình; Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Xóm C 1, xã H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn D, con bà: Nguyễn Thị L; Vợ con: Chưa; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/8/2023 đến nay, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Bà: Hà Thị T, sinh năm 1969.

Nơi cư trú: Xóm C, xã H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h15 phút ngày 07/8/2023, tại khu vực ngã tư Việt Xô thuộc tổ 16, phường T, thành phố H, tổ công tác Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang Hà Quốc C và Nguyễn Đức H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong lòng bàn tay phải của bị cáo H 01 gói nhỏ, bên trong có chứa chất bột dạng cục, màu trắng, bị cáo C và H khai nhận là ma túy vừa mua được. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Hà Quốc C và Nguyễn Đức H khai nhận: Bản thân đều là người nghiện ma túy. Tối ngày 07/8/2023, sau khi uống bia xong, bị cáo C đã rủ bị cáo H đi tìm mua ma túy về sử dụng. C điều khiển xe moto BKS 28H1-495.95 chở H sang khu vực đối diện “cổng chữ A” thuộc phường Đ, TP H. Tới nơi, C xuống xe, tìm gặp và mua được của một người phụ nữ tên “Ph” 01 gói ma túy với giá 300.000đ. Có ma túy, C đưa cho H cầm rồi cả hai đi về. Khi đi tới khu vực ngã tư Việt Xô thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay phải của bị cáo H 01 gói ma túy; cùng 01 xe mô tô BKS 28H1-495.95.

Tại Kết luận giám định số 360/KL-KTHS ngày 11/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Các chất tinh thể màu trắng thu giữ của bị cáo C và H có tổng khối lượng 0,18g (Không phải mười tám gram) là ma túy, loại Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số 126/CT-VKS-TP ngày 12/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố: Các bị cáo Hà Quốc C và Nguyễn Đức H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của bản thân như nội dung kết luận điều tra và bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện VKSND thành phố H giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 (áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 với bị cáo C); Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Hà Quốc C và Nguyễn Đức H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo C mức án từ 13 đến 16 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/8/2023; Xử phạt: bị cáo H từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/8/2023 .

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy được hoàn lại sau giám định.

Các bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên và nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi mà bị cáo đã thực hiện:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Hà Quốc C và Nguyễn Đức H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với vật chứng thu được, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 22h15 phút ngày 07/8/2023, tại khu vực ngã tư Việt Xô thuộc tổ 16, phường T, thành phố H, bị cáo C và H bị Công an thành phố H phát hiện, bắt quả tang có hành vi tàng trữ 01 gói nilon bên trong có chứa 0,18 gram ma túy, loại Methamphetamine.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm và vi phạm pháp luật khác. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua và cất giữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm, song do coi thường pháp luật, nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân các bị cáo vẫn cố ý thực hiện dẫn đến phạm tội. Hành vi của các bị cáo C và H đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về cá thể hóa vai trò của từng bị cáo.

Trong vụ án này, bị cáo C là người khởi xướng, sử dụng xe mô tô của gia đình để chở bị cáo H đi mua ma túy và cũng là người trực tiếp liên hệ, trao đổi, bỏ tiền ra để mua ma túy. Bị cáo H khi được bị cáo C rủ rê đã đồng ý cùng đi mua ma túy về sử dụng, trực tiếp cất giữ ma túy trong lòng bàn tay phải của mình. Do đó, đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo C là người giữ vai trò chính nên phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo H.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân người phạm tội:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo C và H đều có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được áp dụng cho cả hai bị cáo khi quyết định hình phạt. Ngoài ra, bị cáo C còn có ông nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạn ba, bản thân bị cáo có thời gian tham gia quân đội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được áp dụng thêm cho bị cáo C.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội mà hành vi của các bị cáo Hà Quốc C và Nguyễn Đức H đã gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức hình phạt tù phù hợp cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội, cũng như răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung với các bị cáo là phù hợp.

[5] Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ.

Các bị cáo khai nhận mua ma túy của người phụ nữ tên “Ph” ở khu vực đối diện “cổng chào chữ A” thuộc phường Đ, thành phố H, song quá trình điều tra không xác định được ai đã bán ma túy cho các bị cáo nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh. Khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, CQĐT đã thu giữ 01 xe mô tô BKS 28H1-595.95. Đây là xe mô tô của bà Hà Thị T (mẹ đẻ bị cáo C). Bà T không biết việc bị cáo C lấy xe và đi mua ma túy. Xét thấy chiếc xe trên không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra đã trao trả lại cho bà T là đúng quy định.

Toàn bộ số ma túy được hoàn lại sau giám định cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo:

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Hà Quốc C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: bị cáo Hà Quốc C 13 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/8/2023.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Đức H 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/8/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định.

(Vật chứng trên có đặc điểm như Biên bản bàn giao vật chứng số 21/BB/24 ngày 20/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hòa Bình).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Hà Quốc C, Nguyễn Đức H, mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP H;
- Công an TP H;
- Chi cục THADS TP H;
- TAND, VKSND, Công an;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- CQ THAHS Công an TP H;
- UBND xã H, TP H;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Bùi Thành Niên